

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đơn giá dịch vụ xử lý nước thải tại Trạm xử lý nước thải tập trung Khu công nghiệp Nhơn Hội cho lộ trình 02 năm (2025 – 2026)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật giá ngày 19/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải;

Căn cứ Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải;

Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-BXD ngày 27/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ thoát nước;

Theo đề nghị của Ban Quản lý Khu kinh tế tại Văn bản số 548/BQL-DAGPMB và số 549/BQL-DAGPMB ngày 21/3/2025; đề nghị của Sở Xây dựng tại Báo cáo thẩm định số 21/BC-SXD ngày 01/4/2025; ý kiến của các thành viên Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh tại Phiếu trình xin ý kiến ngày 04/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đơn giá dịch vụ xử lý nước thải tại Trạm xử lý nước thải tập trung Khu công nghiệp Nhơn Hội cho lộ trình 02 năm (2025 - 2026), như sau:

Stt	Cấp độ nước thải đầu vào (mg/l)	Giá dịch vụ xử lý nước thải tại Trạm xử lý nước thải tập trung Khu công nghiệp Nhơn Hội (Chưa bao gồm thuế GTGT)	
		Các doanh nghiệp đầu nối nước thải vào Trạm xử lý nước thải tập trung Khu công nghiệp Nhơn Hội thông qua hệ thống thu gom nước thải của KCN (đồng/m ³)	Các doanh nghiệp đầu nối nước thải vào Trạm xử lý nước thải tập trung Khu công nghiệp Nhơn Hội thông qua hệ thống thu gom nước thải khu vực Tây Nam KKT (đồng/m ³)
1	COD ≤ 75	5.370	6.417
2	COD ≤ 150	6.340	7.387

3	$151 \leq \text{COD} \leq 200$	10.480	11.527
4	$201 \leq \text{COD} \leq 300$	15.720	17.291
5	$301 \leq \text{COD} \leq 400$	20.960	23.054
6	$401 \leq \text{COD} \leq 600$	31.440	34.581
7	$\text{COD} > 600$	41.920	46.108

Điều 2. Ban Quản lý Khu kinh tế chịu trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức thu phí xử lý nước thải theo đúng đơn giá đã phê duyệt tại Điều 1; quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích và thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K6.

Trần Văn

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng